

**KIỂM TRA HỌC KỲ II**

Năm học: 2025-2026

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI MÔN KTPL**

Phòng thi : P1

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	11001	Phạm Thị Nhật An	23/10/2009	Nữ	11A11	
2	11002	Đặng Thị Hoàng Anh	18/11/2009	Nữ	11A11	
3	11003	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	06/12/2009	Nữ	11A10	
4	11004	Phạm Huyền Anh	31/08/2009	Nữ	11A9	
5	11005	H- Anh Jiê	20/05/2009	Nữ	11A11	
6	11006	H Bách Hdruễ	27/03/2008	Nữ	11A8	
7	11007	Hồ Văn Anh Bảo	14/06/2009	Nam	11A9	
8	11008	Phạm Huy Bảo	23/09/2009	Nam	11A8	
9	11009	Phạm Khánh Bằng	02/12/2009	Nữ	11A9	
10	11010	H Bê Tha Teh	19/04/2009	Nữ	11A8	
11	11011	H Bên Luk	01/06/2009	Nữ	11A11	
12	11012	H Bích Srũk	16/02/2009	Nữ	11A11	
13	11013	H - Biệt Cũl	11/05/2009	Nữ	11A8	
14	11014	H' Cầm Dãk Căt	27/08/2009	Nữ	11A8	
15	11015	Phạm Thị Huyền Châu	22/08/2009	Nữ	11A10	
16	11016	H Chi Na Rơ Yam	11/06/2009	Nữ	11A10	
17	11017	Phạm Thị Ngọc Chi	07/11/2009	Nữ	11A9	
18	11018	R Côm Y Thành Mlô	04/04/2009	Nam	11A11	
19	11019	H Da Bet Du	15/01/2009	Nữ	11A11	
20	11020	H - Diêm Triêk	15/08/2009	Nữ	11A9	
21	11021	H' Diêm - Bđáp	26/08/2009	Nữ	11A9	
22	11022	H' Diệp Bĩng	04/02/2009	Nữ	11A11	
23	11023	H Diệu Bđáp	16/07/2009	Nữ	11A11	
24	11024	H' Diệu - Uông	25/02/2009	Nữ	11A8	
25	11025	Nguyễn Thị Dịu	21/02/2009	Nữ	11A9	
26	11026	H Doen Teh	14/09/2009	Nữ	11A10	
27	11027	Triệu Khánh Duy	22/10/2009	Nam	11A10	
28	11028	Y - Duy Liêng	06/11/2008	Nam	11A10	
29	11029	Đinh Thị Mỹ Duyên	23/08/2009	Nữ	11A11	
30	11030	H Duyên Ê Nuôl	11/01/2009	Nữ	11A11	
31	11031	Nguyễn Tiến Đạt	29/05/2009	Nam	11A9	
32	11032	Phạm Văn Đạt	09/04/2009	Nam	11A9	
33	11033	Phạm Hải Đăng	10/09/2009	Nam	11A11	
34	11034	Trần Đăng Hoài Khuôr	28/08/2009	Nam	11A9	
35	11035	H Ê Bô Ra Du	11/02/2009	Nữ	11A10	
36	11036	H' Duyên - Long Dĩng	01/03/2008	Nữ	11A11	
37	11037	Đào Trần Minh Đức	02/10/2009	Nam	11A10	
38	11038	H Giang Hlong	24/11/2009	Nữ	11A9	
39	11039	Vì Thị Hoài Giang	23/05/2009	Nữ	11A11	

**KIỂM TRA HỌC KỲ II**

Năm học: 2025-2026

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI MÔN KTPL**

Phòng thi : P2

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	11040	Trần Thanh Hà	12/11/2009	Nam	11A9	
2	11041	Bùi Tiên Hải	12/07/2009	Nam	11A8	
3	11042	H Hạnh Jiê	09/12/2009	Nữ	11A9	
4	11043	H Hạnh Phôk	17/10/2009	Nữ	11A11	
5	11044	H' Hăng Triêk	12/08/2009	Nữ	11A11	
6	11045	Nguyễn Thu Hằng	08/02/2009	Nữ	11A10	
7	11046	Trương Trần Gia Hân	18/01/2009	Nữ	11A8	
8	11047	H - Hiền Du	10/01/2009	Nữ	11A10	
9	11048	H - Hiền Jiê	14/06/2009	Nữ	11A8	
10	11049	H' Hiền Pang Ting	26/08/2008	Nữ	11A11	
11	11050	Y Hiền Bing	24/11/2008	Nam	11A9	
12	11051	H Hoa Pang Sur	06/04/2009	Nữ	11A9	
13	11052	Lê Thị Thúy Hòa	04/10/2009	Nữ	11A10	
14	11053	Trần Hoài Thương Kbuôr	28/08/2009	Nữ	11A8	
15	11054	Vũ Văn Hoàng	26/07/2009	Nam	11A8	
16	11055	H' Hồng Ông	26/03/2009	Nữ	11A11	
17	11056	Lò Ông Phi Huy	01/09/2009	Nam	11A10	
18	11057	H Huyền Tor	17/10/2009	Nữ	11A10	
19	11058	Phí Thị Thu Huyền	13/06/2009	Nữ	11A9	
20	11059	Nguyễn Hưng	09/10/2009	Nam	11A8	
21	11060	Vỵ Gia Hưng	17/07/2009	Nam	11A10	
22	11061	Lý Ngọc Khánh	23/10/2009	Nam	11A10	
23	11062	Nghiêm Gia Khánh	24/12/2009	Nam	11A10	
24	11063	Nguyễn Như Khánh	24/11/2009	Nam	11A10	
25	11064	Y Khoa Uông	23/02/2009	Nam	11A10	
26	11065	H- Khuy Kmăn	21/09/2009	Nữ	11A9	
27	11066	Huỳnh Thanh Kiệt	18/12/2009	Nam	11A8	
28	11067	Nguyễn Gia Tuấn Kiệt	24/12/2009	Nam	11A9	
29	11068	H' Lem Cìl	29/10/2009	Nữ	11A9	
30	11069	H - Li On Liêng	29/08/2009	Nữ	11A10	
31	11070	H - Lia Mbôn	14/11/2009	Nữ	11A10	
32	11071	H Lin Da Bhôk	03/12/2008	Nữ	11A10	
33	11072	Nguyễn Thị Hoàng Linh	10/05/2009	Nữ	11A9	
34	11073	Nguyễn Thị Thùy Linh	06/12/2009	Nữ	11A10	
35	11074	H - Loai Triêk	02/07/2009	Nữ	11A11	
36	11075	H Loan Je	16/08/2009	Nữ	11A10	
37	11076	Huỳnh Thị Kim Ly	17/12/2009	Nữ	11A9	
38	11077	Nguyễn Văn Mạnh	05/12/2009	Nam	11A9	
39	11078	H Mi Niê Kêk	25/04/2009	Nữ	11A9	

**KIỂM TRA HỌC KỲ II**

Năm học: 2025-2026

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI MÔN KTPL**

Phòng thi : P3

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	11079	Nguyễn Huy Minh	02/07/2009	Nam	11A11	
2	11080	H- Na Mbon	17/10/2009	Nữ	11A11	
3	11081	Y Nam Bđáp	05/05/2009	Nam	11A11	
4	11082	H Ngang Luk	09/11/2009	Nữ	11A11	
5	11083	H' Ngọc My Liêng Hót	12/12/2009	Nữ	11A8	
6	11084	Lữ Thị Bảo Ngọc	15/02/2009	Nữ	11A10	
7	11085	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	09/07/2009	Nữ	11A9	
8	11086	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	24/01/2009	Nữ	11A8	
9	11087	Phạm Thị Thanh Nhân	26/01/2009	Nữ	11A8	
10	11088	H Nhân Bkrông	20/04/2009	Nữ	11A9	
11	11089	Nguyễn Khắc Nhật	14/08/2009	Nam	11A11	
12	11090	Nguyễn Minh Nhật	25/07/2009	Nam	11A8	
13	11091	H' Nhi Buôn Dáp	22/09/2009	Nữ	11A8	
14	11092	Nguyễn Trần Yên Nhi	12/11/2009	Nữ	11A11	
15	11093	H Nhiên Hlông	26/09/2009	Nữ	11A9	
16	11094	Hà Hồng Nhung	13/02/2009	Nữ	11A10	
17	11095	H Niên Đăk Căt	07/10/2007	Nữ	11A10	
18	11096	H Nũih Bkrông	20/01/2009	Nữ	11A9	
19	11097	Huỳnh Thị Kim Oanh	17/12/2009	Nữ	11A8	
20	11098	Đỗ Thành Phú	04/10/2009	Nam	11A9	
21	11099	Nguyễn Hữu Quang	14/01/2009	Nam	11A9	
22	11100	Trần Phạm Minh Quân	13/04/2009	Nam	11A11	
23	11101	Lê Quốc	06/07/2009	Nam	11A11	
24	11102	Y Quý Hwing	06/10/2009	Nam	11A8	
25	11103	H' Quyên - Srũk	01/08/2009	Nữ	11A9	
26	11104	Phạm Văn Quyên	27/08/2009	Nam	11A10	
27	11105	H Quỳnh Long Ding	05/04/2009	Nữ	11A8	
28	11106	H Ran Dak Căt	06/04/2009	Nữ	11A10	
29	11107	H Rim Buộc	06/02/2009	Nữ	11A8	
30	11108	H Sa Ry Uông	09/03/2009	Nữ	11A10	
31	11109	H Sang Rơ Yam	12/08/2009	Nữ	11A8	
32	11110	H Sia Hlông	23/05/2009	Nữ	11A11	
33	11111	H Sơ Luk	07/11/2009	Nữ	11A11	
34	11112	Nguyễn Kim Tài	06/09/2009	Nam	11A9	
35	11113	Y Thạch Uông	20/06/2009	Nam	11A10	
36	11114	Nguyễn Thị Diệu Thanh	06/02/2009	Nữ	11A10	
37	11115	Đỗ Trọng Thành	20/11/2008	Nam	11A10	
38	11116	Nguyễn Hữu Thành	22/02/2009	Nam	11A10	
39	11117	H Thảo Ê Ung	12/10/2009	Nữ	11A8	

**KIỂM TRA HỌC KỲ II**

Năm học: 2025-2026

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI MÔN KTPL****Phòng thi : P4**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	11118	Nguyễn Phương Thảo	14/10/2009	Nữ	11A10	
2	11119	H Thị Kuan	24/05/2008	Nữ	11A8	
3	11120	Đình Trọng Thiên	19/09/2009	Nam	11A10	
4	11121	Y Thiên Bình	23/12/2009	Nam	11A8	
5	11122	Bùi Đức Thịnh	16/04/2009	Nam	11A11	
6	11123	Đình Ngọc Thịnh	28/10/2009	Nam	11A10	
7	11124	H Thoanh Triek	02/02/2009	Nữ	11A8	
8	11125	H Thu Bình	12/11/2009	Nữ	11A9	
9	11126	Võ Hoàng Kim Thuận	27/06/2009	Nữ	11A8	
10	11127	Hoàng Dương Đức Thuật	30/11/2009	Nam	11A9	
11	11128	H - Thủy Liêng	01/12/2009	Nữ	11A10	
12	11129	Lê Thị Anh Thư	25/03/2009	Nữ	11A11	
13	11130	Lê Thị Anh Thư	28/09/2009	Nữ	11A11	
14	11131	Lê Vũ Anh Thư	02/08/2009	Nữ	11A9	
15	11132	Nguyễn Hải Bảo Thy	14/08/2009	Nữ	11A8	
16	11133	Tô Thị Tình	19/09/2009	Nữ	11A10	
17	11134	H Trà Ê Nuôi	15/08/2009	Nữ	11A11	
18	11135	Hoàng Ngọc Trang	29/04/2009	Nữ	11A10	
19	11136	Trần Thị Trang	19/04/2009	Nữ	11A10	
20	11137	Lê Phạm Bảo Trâm	27/11/2009	Nữ	11A8	
21	11138	H Triều Bdap	05/09/2009	Nữ	11A8	
22	11139	Y Triệu Ông	07/05/2009	Nam	11A8	
23	11140	Nguyễn Quốc Tuấn	15/03/2009	Nam	11A11	
24	11141	Nguyễn Thái Tuấn	10/09/2009	Nam	11A9	
25	11142	Triệu Long Tuấn	01/07/2009	Nam	11A9	
26	11143	Trần Đăng Gia Tuệ	13/11/2009	Nữ	11A11	
27	11144	Phạm Thị Hồng Tuyết	11/03/2009	Nữ	11A10	
28	11145	Đỗ Mạnh Tường	29/10/2009	Nam	11A11	
29	11146	Ma Thị Tô Uyên	04/07/2009	Nữ	11A9	
30	11147	H Ứm Đũng	25/05/2009	Nữ	11A9	
31	11148	Nguyễn Thanh Vân	24/08/2009	Nữ	11A9	
32	11149	Trần Nguyễn Khang Vũ	01/12/2009	Nam	11A8	
33	11150	Lê Thị Yên Vy	01/11/2009	Nữ	11A9	
34	11151	Nguyễn Thị Kiều Vy	04/05/2009	Nữ	11A8	
35	11152	H Weam Đũng	25/11/2008	Nữ	11A8	
36	11153	H - Wi Du	15/06/2009	Nữ	11A11	
37	11154	H Xê Ha Mbôn	31/12/2009	Nữ	11A11	
38	11155	Mai Thị Bảo Yên	21/11/2009	Nữ	11A8	
39	11156	Trần Đỗ Thị Hải Yên	14/09/2009	Nữ	11A10	